**QUẢN LÍ BÁN HÀNG**

|  |
| --- |
| **Biểu Mẫu : Phiếu Thu Tiền**  *Mã Khách Hàng:……………………………………*  *Tên Khách Hàng:……………………………..*  *Địa Chỉ:………………………………………………..*  *Ngày Thu:…………………………………………….*  *Lý Do Thu:……………………………………………*  *Số Tiền Thu:…………………………………………* |

**Quy Định: tiền thu tối thiểu là 100.000đ, có 3 lí do thu A,B,C.**

**Câu 1: Lập sơ đồ luồng dữ liệu**

D1: mã khách hang, tên khách

Người Sử Dụng

Hang, địa chỉ , ngày thu,lí do thu,số tiền

Thu.

D21

D2:Các ds phiếu thu, thong báo thêm

D11

Mới thành công hay thất bại.

D3:Các bảng danh mục phục vụ cho thêm

Phiếu thu mới(thong tin quy định (QĐ1)).

D41

D4:ghi thông tin phiếu thu xuống CSDL

Cơ Sở dữ liệu

D31

* **Thuật giải xử lí:**
  + **Bước 1: kết nối cơ sỡ dữ liệu**
  + **Bước 2: nhận D1 từ người dung**
  + **Bước 3:đọc D3 từ cơ sỡ dữ liệu ,kiểm tra quy định (QDD1) nếu thấy không thỏa mãn chuyển sang bước 6**
  + **Bước 4: phát sinh mã phiếu thu**
  + **Bước 5:Lưu D4 vào cơ sở dữ liệu**
  + **Bước 6 đóng kết nối cơ sỡ dữ liệu**
  + **Bước 7 :Kết thúc**

**Câu 2:**

**Nhập Phiếu thu**

* **Thiết kế tính đúng đắn**
  + KhachHang:**MaKH,**TenKH,DiaChi
  + PhieuThu:**MaPT,**MaKH,SoTien,ngaythu
  + LyDoThu:**MaLD**,Lidothu

**Khách Hàng**

Phiếu Thu

DS ràng buộc tự nhiên :không có

DS ràng buộc ngữ cảnh : không có

\*Thiết kế tính tiến hóa

+ Bổ sung dữ liệu vào bảng tham số

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã** | **Diễn giải** | **Giá trị** | **Đơn vị** |
| 1 | Có 3 lí do thu |  | A,B,C |
| … |  |  |  |
| …. |  |  |  |

\*thiết kế tính hiệu quả : k có

\*thiết kế tính tốc độ : k có

+Phiếu thu tiền : là miền giá trị rời rạc

+tách phiếu thu tiền :Maphieuthu,MaKH,SoTienThu,NgayThu,LiDoThu

+ Tạo bảng RBNC cho các quy định:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Mô tả** | **Áp dụng** |
| 1 | Có quy định về số tiền thu | Có |

Sơ đồ logic:

Lí do thu

Khách hàng

Phiếu thu

Câu 3:Thiết kế giao diện



